

Số: /2018/QĐST-HNGĐ

*Định Quán, ngày 09 tháng 02 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 35/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Thanh P, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Thôn 4, Yên Thọ, xã Tân Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thùy D, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Tổ 6, ấp 5, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Anh Trương Thanh P và chị Nguyễn Thùy D.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Anh Trương Thanh P và chị Nguyễn Thùy D có 01 con chung là cháu Trương Thùy Trâm, sinh ngày 13/3/2014. Khi ly hôn, anh P, anh D thỏa thuận giao con chung cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Anh P cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi

suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của bộ luật Dân sự nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của bộ luật Dân sự.

Khi ly hôn, pháp luật vẫn bảo hộ mọi quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chung (quyền đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con...)

- Về tài sản chung: Anh P, chị D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh P, chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trương Thanh P tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con. Khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí anh P đã nộp theo biên lai thu tiền số 004662 ngày 17/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán. Anh P đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự ;
- VKSND huyện Định Quán;
- UBND xã Thanh Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Mạnh Cường**

***Nơi nhận:***

- Đương sự ;
- VKSND huyện Định Quán;
- UBND xã Phú Ngọc, huyện Định Quán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Mạnh Cường**